TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **463**/2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 440/2020/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2020, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Đỗ Minh Q, sinh năm 1991.

Hộ khẩu thường trú và trú tại: Tổ dân phố Bạch Đằng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (này là số nhà 2, ngõ 33, phố Lụa, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

Chị Nguyễn Lan A, sinh năm 1989.

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Bạch Đằng, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội (này là số nhà 2, ngõ 33, phố Lụa, phường Vạn Phúc, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội). Hiện trú tại: khu Chợ Thông Nguyên, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A thống nhất xác định vợ chồng có 01 con chung là cháu Đỗ Minh H, sinh ngày 27/01/2017. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất để anh Q được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung. Anh Q không yêu cầu chị Lan A phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh.

[3]. Về tài sản chung: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về vay nợ chung: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A thống nhất thỏa thuận mỗi người tự nguyện nộp một nửa lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhân sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A có 01 con chung là cháu Đỗ Minh H, sinh ngày 27/01/2017. Sau khi ly hôn giao con chung Đỗ Minh H, sinh ngày 27/01/2017 cho anh Đỗ Minh Q được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung cho đến khi con chung trưởng thành hoặc có quyết định thay thế khác của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Minh Q không yêu cầu chị Nguyễn Lan A phải cấp dưỡng nuôi con chung với anh.

Chị Nguyễn Lan A được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về vay nợ chung:* Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Đỗ Minh Q và chị Nguyễn Lan A đã nộp mỗi người 150.000đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009223 và 0009224 ngày 09 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Văn Chí